TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2026/HS-ST
Ngày 24-7-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Tài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ánh Nhạn.

2. Ông Nguyễn Duy Phúc.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh ngày 14/02/1998, tại tỉnh Hưng Yên; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Ấp A, xã T, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh); Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Hà Thị T; Vợ: Trần Phương L; con: Có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 14/01/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Lâm Văn N**, sinh ngày 20/7/1993, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp T, xã Tân T, tỉnh Tây Ninh; nơi ở hiện nay: Khu phố A, phường G, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố P, phường G, tỉnh Tây Ninh); Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn K và bà Trần Thị N; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 12/11/2023, bị Công an huyện Gò Dầu xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 04/02/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: **Nguyễn Tấn P**, sinh ngày 09/6/1995, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp B, xã N, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp N, xã Nhơn N, tỉnh Tây Ninh); nơi ở hiện nay: Khu phố P, phường G, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố P, phường G, tỉnh Tây Ninh); Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị P; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 04/02/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/12/2025, Nguyễn Văn D thuê xe đến phòng trọ số 6 nhà trọ N thuộc khu phố P, phường G, tỉnh Tây Ninh do Lâm Văn N thuê để chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên D đưa cho N 1.000.000 đồng để đi mua thức ăn và ma túy, N liên hệ với một người tên "T1" (không rõ nhân thân, lý lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì T1 đồng ý bán và hẹn N đến khu vực đường nhựa gần quán karaoke K thuộc khu phố, phường G, tỉnh Tây Ninh để nhận ma túy. T1 sẽ để ma túy ở dưới chân trụ biển báo giao thông bên lề đường, N đến nhận ma túy thì để tiền lại vị trí trên. Sau đó, N đến điểm hẹn lấy 01 bịch ma túy rồi để lại số tiền 300.000 đồng tại vị trí nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, N đem về phòng trọ, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng đổ ma túy vào bộ dụng cụ rồi để trên gác lửng chờ D ngủ dậy để cùng sử dụng ma túy. Đến 19 giờ cùng ngày, N đưa cho D xem bộ dụng cụ có ma túy bên trong rồi rủ D đem theo ma túy có sẵn trong bộ dụng cụ đến phòng số 14 nhà trọ C thuộc khu phố P, phường G, tỉnh Tây Ninh của Nguyễn Tấn P thuê để rủ Phát cùng sử dụng ma túy. Khi đến nơi, N rủ P sử dụng ma túy thì P đồng ý và cho sử dụng phòng trọ của mình làm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy. P yêu cầu đem bộ dụng cụ vào nhà vệ sinh để sử dụng, N trực tiếp nấu ma túy, sau khi nấu ma túy xong, N, D và P lần lượt vào nhà vệ sinh dùng bật lửa đốt ma túy để sử dụng. Sau đó, P đi làm, còn N và D ngủ lại tại phòng trọ của P.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/12/2025, D, N, P tiếp tục nhiều lần sử dụng số ma túy còn lại tại nhà vệ sinh phòng trọ của P đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì nghỉ; N về lại phòng trọ của mình. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi P chuẩn bị đi làm thì Công an phường G tiến hành kiểm tra phòng trọ số 14, phát hiện P và D đang có mặt trong phòng cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm 01 chai nhựa hiệu STING được làm thành dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bật lửa màu đỏ. Sau đó, Công an phường G mời D, P, N về trụ sở làm việc. Kết quả kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu của P, D và N đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh để làm rõ, xử lý (Bút lục số 06, 07-09, 16, 31, 49, 56-57, 64-65).

Kết luận giám định số 3117/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất bám dính màu nâu trong ống thủy tinh hình cầu là chất ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng không xác định được vì mẫu quá ít.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn D, Lâm Văn N, Nguyễn Tấn P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Riêng P năm 2014 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn BB4 – Sư đoàn BB5, có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhì và Huân chương kháng chiến hạng nhất.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ toàn bộ vật chứng trong vụ án.

Cáo trạng số 67/CT-VKSTNH-KV ngày 04 tháng 6 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Lâm Văn N, Nguyễn Tấn P về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh trong phần tranh luận giữ quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Lâm Văn N, Nguyễn Tấn P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255 và các Điều 17, 38, 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Văn N mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255 và các Điều 17, 38, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, thống nhất tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh đã truy tố đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Nguyễn Văn D: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về với gia đình, trở thành người công dân tốt.

- Bị cáo Lâm Văn N: Qua thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Tấn P: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể, Vào khoảng 19 giờ ngày 21/12/2025 và 06 giờ 30 phút ngày 22/12/2025 tại khu phố P, phường G, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn D cùng Lâm Văn N và Nguyễn Tấn P 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị phát hiện. Trong đó, Nguyễn Tấn P cung cấp địa điểm, Lâm Văn N đi mua ma túy và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma tuý, Nguyễn Văn D đưa tiền cho N đi mua ma tuý về để tổ chức sử dụng trái phép. Hành vi của của các bị cáo có đủ căn cứ cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Cáo trạng truy tố các bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, việc sử dụng ma túy còn gây hại cho sức khỏe và sự phát triển thể chất và tinh thần của con người. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, cụ thể vai trò từng bị cáo như sau:

- Bị cáo D là người rủ rê các bị cáo còn lại sử dụng ma túy và là người bỏ tiền ra để mua ma túy nên bị cáo D phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án.

- Bị cáo N là người chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy và trực tiếp đi mua ma túy về sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự sau so với bị cáo D.

- Bị cáo P là người chuẩn bị địa điểm sử dụng ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự sau và nhẹ hơn so với bị cáo D và bị cáo P.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân:

+ Bị cáo D, P có nhân thân tốt.

+ Bị cáo N có nhân thân xấu: Đã từng bị Công an xử phạt hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo P có đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và có ông ngoại, bà cố ngoại có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sựu.

[5] Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 (một) bì thư được niêm phong số 3117 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 chai nhựa màu trắng, có nhãn màu đỏ ghi chữ "STING", nắp chai màu đỏ có khoét 02 lỗ, một lỗ cắm đọa ống hút nhựa màu vàng, lỗ còn lại cắm đoạn ống hút màu xanh, một đầu đoạn ống hút màu xanh có gắn 01 ống thủy tinh, một đầu ống thủy tinh hình cầu có khoét lỗ; Một bật lửa màu đỏ, trên bật lửa có chữ "exis". Là vật chứng trong vụ án nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A06 G màu trắng bạc, số sereerri: R7AY20XA6AE, tài sản của bị cáo P, không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo P.

[7] Đối với người tên "T1" bán trái phép chất ma túy cho Lâm Văn N do không xác định được nhân thân, lý lịch, không làm việc được nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Lâm Văn N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2026.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn N 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2026.

2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2026.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn D, Lâm Văn N và Nguyễn Tấn P 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong số 3117 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu

đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 chai nhựa màu trắng, có nhãn màu đỏ ghi chữ "STING", nắp chai màu đỏ có khoét 02 lỗ, một lỗ cắm đọa ống hút nhựa màu vàng, lỗ còn lại cắm đoạn ống hút màu xanh, một đầu đoạn ống hút màu xanh có gắn 01 ống thủy tinh, một đầu ống thủy tinh hình cầu có khoét lỗ; Một bật lửa màu đỏ, trên bật lửa có chữ "exis".

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn P: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A06 G màu trắng bạc, số sereerri: R7AY20XA6AE

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn D, Lâm Văn N và Nguyễn Tấn P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn D, Lâm Văn N và Nguyễn Tấn P được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND khu vực 12 - Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam Số 1 tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh;
- PV06 công an tỉnh Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Tây Ninh.
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tài